

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2019/HS-ST
Ngày 28 tháng 3 năm 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Lệ Thanh

Ông Hoàng Văn Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa:
Ông Trần Xuân Tới - Kiểm sát V.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Định Quán xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Mai Văn V**, sinh năm 1974 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Tổ 9, ấp 3, xã S, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Thái H (đã chết), con bà Mai Thị L (đã chết); Bị cáo có 08 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Có vợ là Hà Thị K, sinh năm 1979 và có 04 con (con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2003).

Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/9/2018, đến ngày 28/9/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

2. Họ và tên: **Phạm Ngọc C**, sinh năm 1984 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Tổ 4, ấp Ch, xã S, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đ Thịnh sinh năm 1959, con bà Lê Thị H1 sinh năm 1960; Bị cáo có 07 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Có vợ là Nguyễn Thị H2, sinh năm 1990 và có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2018).

Tiền án, Tiền sự: không

Về nhân thân: Ngày 04/3/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2010.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/9/2018, đến ngày 28/9/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

3. Họ và tên: **Trần B** – sinh năm 1984 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Tổ 4, ấp Ch, xã S, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần T (đã chết), con bà Nguyễn Thị C1 sinh năm 1949; Bị cáo có 08 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, Tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/9/2018, đến ngày 28/9/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 20/9/2018, tại vườn mít thuộc tổ 9, ấp 3, xã S, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Định Quán kết hợp cùng Công an xã S đã bắt quả tang các đối tượng: Mai Văn V, Phạm Ngọc C và Trần B đang có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền, dưới hình thức đánh bài “Cào rùa”. Ngoài các đối tượng bị bắt còn có một số đối tượng khác bỏ chạy thoát.

Quá trình bắt quả tang, Cơ quan Công an đã thu giữ:

- 01 bộ bài tây đã qua sử dụng;
- 01 tấm lót, màu đen;
- Thu trên chiếu bạc số tiền 3.100.000 đồng. Trong đó, vị trí của Trần B là 10.000 đồng, vị trí của Mai Văn V là 10.000 đồng, vị trí của Phạm Ngọc C là 120.000 đồng.
- Thu trên người các đối tượng nêu trên số tiền 2.720.000 đồng, 04 điện thoại di động và 03 xe mô tô. Trong đó:
 - + Thu của Trần B: số tiền 420.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu hồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh và 01 xe mô tô biển số 88H1 – 7650.
 - + Thu của Mai Văn V: số tiền 1.300.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Itell, màu xanh đen và 01 xe mô tô biển số 60Y1 – 8101.
 - + Thu của Phạm Ngọc C; số tiền 1.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen và 01 xe mô tô biển số 60Y6 – 3544.

Quá trình điều tra đã xác định như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/9/2018, C điều khiển xe mô tô biển số 60Y6 – 3544, B điều khiển xe mô tô biển số 88H1 – 7650, V điều khiển xe mô tô biển số 60Y1 – 8101 đến vườn mít thuộc tổ 9, ấp 3, xã S, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai để xem các đối tượng không rõ nhân thân lai lịch đá gà. Khi đến nơi, C, B và V không thấy người nào đá gà nhưng có một số người đàn ông cầm bội gà đi về. Lúc này, C, B và V thấy ở gốc cây mít có một bộ bài tây 52 lá và 01 tấm lót màu đen nên tất cả rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức đánh bài “Cào

rùa” mỗi ván 10.000 đồng. Đánh bạc đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì có đôi tượng tên Huỳnh và 02 đôi tượng không rõ nhân thân, lai lịch đến cùng tham gia đánh bạc cùng với C, B và V. Đánh bạc đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì C, B và V bị Công an bắt quả tang còn Huỳnh và 02 đôi tượng không rõ nhân thân, lai lịch bỏ chạy thoát.

Hình thức đánh bạc như sau: Các đôi tượng sử dụng một bộ bài tây gồm 52 lá bài và chia cho mỗi người theo thứ tự từng lá bài cho đến khi những người chơi có đủ mỗi người 03 lá bài thì những người tham gia chơi lấy bài lên xem số điểm của bài mình. Trước khi chia bài, mỗi người bỏ ra chiếu bạc số tiền 10.000 đồng để thắng thua với nhau. Sau khi chia bài, người chơi mở bài để so sánh bài người nào lớn, bài người nào nhỏ. Nếu bài người nào lớn nhất thì được thắng toàn bộ số tiền của những người chơi đã đặt ra giữa chiếu bạc, bài những người nhỏ hơn thì thua số tiền đã đặt cược. Quy định bài lớn, nhỏ như sau: tính tổng số điểm trên 03 con bài được chia, lớn nhất là 03 cây J, Q, K (gọi là bời, đầm, già), đến 9 điểm rồi nhỏ dần đến 0 điểm (gọi là bù), các lá bài A được tính là 01 điểm, các lá bài từ 2 đến 9 được tính số điểm tương ứng với lá bài đó, các lá bài 10, J, Q, K được tính là 0 điểm.

Khi đánh bạc, B mang theo số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, V mang theo số tiền 970.000 đồng để đánh bạc, C mang theo số tiền 700.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, C thắng được số tiền 420.000 đồng, V thắng được số tiền 330.000 đồng, B thua số tiền 70.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Trần B, Mai Văn V và Phạm Ngọc C đã khai nhận mọi hành vi đánh bạc của mình.

Tại Bản cáo trạng số 104/CT-VKS.ĐQ ngày 18 tháng 02 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố các bị cáo Mai Văn V, Phạm Ngọc C và Trần B về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Mai Văn V, Phạm Ngọc C và Trần B phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mai Văn V, bị cáo Trần B 25.000.000đ – 30.000.000đ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc C 30.000.000 – 35.000.000đ

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- + Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.820.000 đồng;

- + Tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ bài tây đã qua sử dụng; 01 tấm lót.

- + Đối với 04 điện thoại di động các loại và 03 xe mô tô đã thu giữ. Quá trình điều tra đã xác định: không sử dụng vào việc đánh bạc, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với đôi tượng tên Huỳnh. Trần B khai biết Huỳnh cư trú tại ấp Ch, xã S, huyện Định Quán nhưng qua xác minh tại ấp Chợ, xã S thì không có đôi tượng nào tên Huỳnh nên tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với 02 đối tượng tham gia đánh bạc với V, C và B đã bỏ chạy thoát khi bắt quả tang, do không rõ nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xác minh, xử lý.

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng nêu, nhận thức được hành vi của mình là sai, ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ ngày 20/9/2018, tại vườn mít thuộc tổ 9, ấp 3, xã S, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai các bị cáo Mai Văn V, Phạm Ngọc C, Trần B và các đối tượng không rõ nhân thân lai lịch tham gia đánh bạc bằng hình thức “cào rùa” được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 5.820.000 đồng.

Hành vi đánh bạc bằng hình thức “cào rùa” được thua bằng tiền với số tiền sử dụng đánh bạc 5.820.000 đồng của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố bị cáo theo tội danh và điểm, khoản, Điều nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về tính chất của hành vi phạm tội: Vụ án các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò, vị trí cụ thể. Tuy vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ việc đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo, đồng thời đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tính chất hành vi và nhân thân của từng bị cáo.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo Trần B, Mai Văn V có nhân thân tốt.

Bị cáo Phạm Ngọc C là người có nhân thân xấu, năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Mai Văn V và bị cáo Trần B phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên hai bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phạm Ngọc C vào năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, đã được xóa án tích. Theo quy định pháp luật trường hợp của bị cáo C không được coi là phạm tội lần đầu, nên bị cáo chỉ được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo, trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội, nên cần xử phạt các bị cáo hình phạt là phạt tiền như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Đối với bị cáo Trần B là người sử dụng số tiền để đánh bạc ít nhất (500.000đ) nên bị cáo chịu hình phạt nhẹ hơn so với các bị cáo khác.

Đối với bị cáo Mai Văn V là người sử dụng số tiền để đánh bạc nhiều nhất (970.000đ) nên bị cáo phải chịu hình phạt nặng hơn so với các bị cáo khác.

Đối với bị cáo Phạm Ngọc C sử dụng số tiền 700.000đ để đánh bạc, số tiền bị cáo dùng để đánh bạc nhiều hơn so với Trần B và ít hơn so với Mai Văn V, nhưng bị cáo lại là người có nhân thân xấu (đã một lần phạm tội) nên xử phạt bị cáo mức hình phạt ngang bằng với bị cáo Mai Văn V là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 5.820.000 đồng là công cụ, phương tiện phạm tội tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 bộ bài tây đã qua sử dụng và 01 tấm lót là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 04 điện thoại di động thu giữ trên người các bị cáo và 03 xe mô tô mang biển số 60Y6-3544, 60Y1-8101, 88H1-7650. Quá trình điều tra đã xác định không sử dụng vào việc đánh bạc, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

[9] Đối với đối tượng tên Huỳnh và 02 đối tượng khác đánh bạc cùng V, B, C không rõ nhân thân lai lịch cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.;

Tuyên bố các bị cáo Mai Văn V, Phạm Ngọc C và Trần B phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: **Mai Văn V 30.000.000đ** (Ba mươi triệu đồng).

Xử phạt: **Trần B 25.000.000đ** (Hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt: **Phạm Ngọc C 30.000.000đ** (Ba mươi triệu đồng).

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.820.000đ (Năm triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây đã qua sử dụng và 01 tấm lót.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán theo Quyết định chuyển vật chứng vụ án số 104/QĐ-VKS-HS ngày 18/02/2019; Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/02/2019 và Biên lai thu tiền số 0002757 ngày 19/02/2019).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Mai Văn V, Phạm Ngọc C và Trần B mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Định Quán;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Định Quán;
- Chi cục THADS huyện Định Quán;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu.

Phạm Ngọc Quyền